

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987.

Địa chỉ thường trú tổ 2, ấp TH, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: số nhà 327, tổ 13, ấp 3, xã BS, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đạt Ph, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Tổ 8, ấp TD, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Trần Đạt T, sinh năm 1977;

- Chị Trần Thị Thùy O, sinh năm 1980;

- Trần Thị Minh Th, sinh năm 2003.

Cùng địa chỉ: Tổ 8, ấp TD, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Thùy L được quyền sử dụng diện tích đất đo đạc thực tế là 171.0m² (bao gồm 60m² đất ở nông thôn và 111m² đất cây lâu năm) trong phạm vi các mốc 1, A, B, 5, 6, 1 thuộc một phần thửa 659, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp theo biên bản xem xét, thẩm định tại

chỗ ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C và sơ đồ đo đạc ngày 14/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C;

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thu hồi diện tích đất đo đạc thực tế là 171.0m² (bao gồm 60m² đất ở nông thôn và 111m² đất cây lâu năm) trong phạm vi các mốc 1, A, B, 5, 6, 1 thuộc một phần thửa 659, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 617976 và CY 617977, ngày 02/3/2021 cấp cho chị Nguyễn Thị Thùy L cùng sử dụng đất với anh Nguyễn Hữu H để cấp lại cho chị Nguyễn Thị Thùy L.

- Anh Nguyễn Hữu H được quyền sử dụng diện tích đất đo đạc thực tế là 164,1m² (bao gồm 60m² đất ở nông thôn và 104,1m² đất cây lâu năm) trong phạm vi các mốc 2, 3, 4, B, A, 2 thuộc một phần thửa 659, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C và sơ đồ đo đạc ngày 14/6/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C.

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp thu hồi diện tích đất đo đạc thực tế là 164,1m² (bao gồm 60m² đất ở nông thôn và 104,1m² đất cây lâu năm) trong phạm vi các mốc 2, 3, 4, B, A, 2 thuộc một phần thửa 659, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại xã TTT, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 617976 và CY 617977, ngày 02/3/2021 cấp cho chị Nguyễn Thị Thùy L cùng sử dụng đất với anh Nguyễn Hữu H để cấp lại cho anh Nguyễn Hữu H.

Các đương sự có quyền đến cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh và đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Cây trồng, vật kiến trúc, công trình xây dựng, tài sản có trên diện tích đất tranh chấp thì các đương sự tự thỏa thuận, các đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu số tiền án phí là 1.036.000đ (một triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005648 ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Chị Linh còn phải chịu số tiền 736.000đ (Bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Anh Nguyễn Hữu H tự nguyện chịu số tiền án phí là 1.017.000đ (một triệu không trăm mười bảy nghìn đồng).

Về chi phí tố tụng khác: Chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá với số tiền 2.985.000đ, chị L đã tạm ứng và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Cẩm Hùng